TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **13**/2023/HSST
Ngày 11 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Phan Lan Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Thiên Thuận**

Bà Đào Phương Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Ông Tô Việt Anh** - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm: **Ông Lương Đình Quý** - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 277/2022/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 277/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2022/QĐHPT – HS ngày 14/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Đức V**, Giới tính: Nam, Sinh năm: 2003; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP B, TT C, huyện Đ, tỉnh T; Nơi ở: Số 140 ngõ 750 K, phường T, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Phùng Đức T – Sinh năm 1970; Họ và tên mẹ: Lưu Thị H – Sinh năm 1973; Gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: 15/9/2022; Tạm giam: 24/9/2022; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Lê Quang H - sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Số 35 Nguyễn Tư G, phường P, quận H, H.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Vũ Minh T - sinh năm: 2004; Trú tại: Xã T, huyện Y, tỉnh B.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Văn T - sinh năm: 1995; Trú tại: Thị trấn T, huyện Y, tỉnh B.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 21/02/2022 anh Lê Quang H (Sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Số 35 N, phường P, quận H, H) đến trụ sở Công an phường Phúc Tân trình báo về việc bị người dùng tài khoản Facebook "Nguyễn Kiên" lừa đảo chiếm đoạt số tiền 20.800.000 đồng. Ngoài ra, anh H cung cấp bản ảnh nội dung trao đổi với tài khoản Facebook "Nguyễn Kiên".

Tại Cơ quan điều tra, anh Lê Quang H trình bày: Ngày 21/2/2022, anh H đăng bài tìm mua điện thoại Iphone trên mạng xã hội Facebook. Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, anh H nhận được tin nhắn từ tài khoản Facebook "Nguyễn Kiên" với nội dung chào bán 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh, dung lượng 128Gb. Sau khi trao đổi thống nhất giá bán, "Nguyễn Kiên" hẹn sẽ cho nhân viên cửa hàng mang điện thoại đến số 1 P, phường P, quận H, H để anh H kiểm tra chất lượng. Nếu anh H đồng ý mua thì chuyển số tiền 20.800.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB bank số 6696202041991 tên Nguyễn Đức K. Khoảng 16 giờ ngày 21/2/2022, anh H đến điểm hẹn và gặp 01 nam thanh niên (sau này biết tên là Nguyễn Đức C - Sinh năm: 2001; HKTT: Thôn Minh Khai, Xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên). Sau khi gặp nhau, anh H và anh C cùng mang máy đến cửa hàng điện thoại số 5 Phúc Tân kiểm tra chất lượng. Anh H đồng ý mua nên đã chuyển số tiền 20.800.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB bank số 6696202041991 tên Nguyễn Đức K mà Facebook "Nguyễn Kiên" cung cấp từ trước. Sau khi chuyển tiền thành công, anh H yêu cầu anh C giao máy điện thoại cho mình nhưng anh C không giao máy cho anh H vì anh C chưa nhận được tiền, ngoài ra anh C cho biết mình mới là chủ sở hữu của chiếc điện thoại Iphone 12 Promax mà tài khoản Facebook "Nguyễn Kiên" chào bán. Anh H kiểm tra lại thì phát hiện Facebook "Nguyễn Kiên" đã khoá tài khoản. Sau đó anh H và anh C cùng đến trụ sở Công an phường Phúc Tân để trình báo sự việc.

Anh Nguyễn Đức C khai nội dung phù hợp với lời khai của anh Lê Quang H về nội dung sự việc. Anh C khai bản thân mình có nhu cầu bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh, dung lượng 128Gb nên đã đăng bài bán điện thoại trên mạng xã hội Facebook. Sau đó, tài khoản Facebook "Nguyễn Kiên" nhắn tin hỏi mua và hẹn anh C mang máy đến số 1 Phúc Tân để kiểm tra chất lượng. Anh C giao nộp cho Cơ quan Công an bản ảnh nội dung tin nhắn trao đổi với người dùng

tài khoản Facebook "Nguyễn Kiên" và cho biết bản thân mình không bị thiệt hại về tài sản nên không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đến hồi 12 giờ 30 phút ngày 15/9/2022, Phùng Đức V đến trụ sở Công an quận Hoàn Kiếm đầu thú và khai nhận về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Lê Quang H. Tại Cơ quan Công an, V khai: Khoảng đầu năm 2022, V tạo 01 tài khoản Facebook tên "Nguyễn Kiên" sau đó sử dụng tài khoản Facebook trên để liên hệ với những người tìm mua điện thoại và những người có nhu cầu bán điện thoại trên mạng xã hội Facebook. Với người bán, V nhận mình là người mua. Với người mua, V nhận mình là người bán. V nhắn tin hỏi chi tiết thông tin chiếc điện thoại từ người bán sau đó nhắn lại cho người mua và hẹn người bán mang điện thoại đến địa chỉ do người mua cung cấp. Sau khi người mua và người bán gặp nhau kiểm tra điện thoại, nếu người mua đồng ý mua thì V sẽ gửi số tài khoản ngân hàng MB Bank số 6696202041991 tên Nguyễn Đức K cho người mua và yêu cầu thanh toán bằng cách chuyển tiền đến số tài khoản ngân hàng trên. Sau khi người mua chuyển tiền thành công, V liên hệ với anh Nguyễn Đức K (Sinh năm: 1991; HKTT: Xã B, huyện Y, tỉnh Y, là bạn xã hội của V) nhờ anh K chuyển lại tiền vào tài khoản ngân hàng của V. Khoảng từ tháng 01/2022 đến cuối tháng 02/2022, V đã dùng thủ đoạn trên để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 20.800.000 đồng của anh Lê Quang H và khoảng 4 - 5 người khác nhưng V không nhớ được tên, tuổi, địa chỉ, số tiền chiếm đoạt và thời gian chiếm đoạt. Đến khoảng đầu tháng 3/2022, V được anh K thông báo tài khoản ngân hàng của anh K bị phong toả số tiền 20.800.000 đồng. Nhận thấy hành vi phạm tội của mình đã bị phát hiện, V xóa tài khoản Facebook "Nguyễn Kiên" và vứt bỏ chiếc điện thoại thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra V khai anh Nguyễn Đức K không biết việc V thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và không biết nguồn gốc số tiền anh K nhận hộ V là tiền do V phạm tội mà có.

Người liên quan anh Nguyễn Đức K khai: Anh K có sử dụng tài khoản ngân hàng MB Bank của mình để nhận tiền hộ Phùng Đức V. Tuy nhiên anh K không biết nguồn gốc số tiền V nhờ nhận hộ, không được hưởng lợi từ việc nhận tiền hộ V và cũng không biết việc V sử dụng tài khoản ngân hàng của anh K để thực hiện hành vi phạm tội. Đối với anh Nguyễn Đức K, tài liệu điều tra xác định anh K không biết việc Phùng Đức V sử dụng tài khoản ngân hàng của anh K để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Sau khi Phùng Đức V ra đầu thú, Cơ quan điều tra đăng báo tìm người bị hại và xác định được 02 người bị hại khác là: Anh Vũ Minh T1 (Sinh năm: 2004; Trú tại: Xã T, huyện Y, tỉnh B) và anh Nguyễn Văn T2 (Sinh năm: 1995; Trú tại: Thị trấn T,

huyện Y, tỉnh B) lần lượt bị Phùng Đức V dùng thủ đoạn trên lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.650.000 đồng và 5.250.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, anh Vũ Minh T1, anh Nguyễn Văn T2 khai nội dung phù hợp với lời khai của Phùng Đức V về thủ đoạn V dùng để chiếm đoạt tài sản. Ngoài ra anh T1 và anh T2 cung cấp bản ảnh chụp nội dung tin nhắn trao đổi với Phùng Đức V, bản ảnh chụp giao dịch chuyển số tiền 2.650.000 đồng và 5.250.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB Bank số 6696202041991 tên Nguyễn Đức K.

Đối với những người bị hại khác, do Phùng Đức V khai không nhớ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm người bị hại nhưng đến nay chưa xác định được nên ngày 10/11/2022 Cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Phùng Đức V để tiếp tục xác minh làm rõ. (Quyết định phân công Phó thủ trưởng, Điều tra viên giải quyết tin báo, tố giác tội phạm số 474, 475 cùng ngày 10/11/2022).

Về dân sự, anh Lê Quang H, anh Vũ Minh T1 và anh Nguyễn Văn T2 cho biết đã được đại diện gia đình Phùng Đức V bồi thường số tiền V đã chiếm đoạt là 20.800.000 đồng, 2.650.000 đồng và 5.250.000 đồng. Sau khi nhận lại tài sản, anh H, anh T1, anh T2 không có yêu cầu khác về dân sự, anh H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Phùng Đức V.

Tại bản cáo trạng số 276/CT-VKS ngày 24/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố **Phùng Đức V** về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà :

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố với bị cáo Phùng Đức V về hành vi, tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo **Phùng Đức V** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

2. Điều luật và hình phạt: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt của các bị hại; Bị cáo ra đầu thú; Nhân thân chưa có tiền án tiền sự; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; Các lần phạm tội đều là trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt: Bị cáo Phùng Đức V mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Không.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận được toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt, không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác; Người bị hại Lê Quang H có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu, nói lời sau cùng ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Hoàn Kiếm; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên quận Hoàn Kiếm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt, người bị hại vắng mặt nhưng đã được bồi thường toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt không có yêu cầu bồi thường dân sự khác. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về định tội và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng, kết quả định giá cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2022 đến tháng 02/2022, Phùng Đức V đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tổng số tiền 28.700.000 đồng của các anh Lê Quang H, Vũ Minh T1, Nguyễn Văn T2.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng : Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho các bị hại; Bị cáo đã ra đầu thú; Người bị hại Lê Quang H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; Các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng;

Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, tiền án tiền sự xét thấy bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết số 01/2022/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Quang H, anh Vũ Minh T1, anh Nguyễn Văn T2 đã được bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt lần lượt là 20.800.000 đồng, 2.650.000 đồng, 5.250.000 đồng; Anh H có đơn xin xét xử vắng mặt; Anh T1 và anh T2 đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lí do. Người bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với những người bị hại khác, do Phùng Đức V khai không nhớ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm người bị hại nhưng đến nay chưa xác định được nên ngày 10/11/2022 Cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Phùng Đức V để tiếp tục xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: không.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Đức K, tài liệu điều tra xác định anh K không biết việc Phùng Đức V sử dụng tài khoản ngân hàng của anh K để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý, do đó Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Phùng Đức V** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Đức V **18 (mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36 (ba mươi sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phùng Đức V cho Ủy ban nhân dân phường Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trả tự do cho bị cáo Phùng Đức V ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

3. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phùng Đức V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Phan Lan Hương

Nơi nhận
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cụ THADS quận Hoàn Kiếm;
-Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
(thay thông báo);
- Bị cáo;Người bị hại;
- Lưu HS vụ án.